

ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ ĐỊA PHƯƠNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM

REFORMING LOCAL GOVERNANCE TO MEET THE REQUIREMENTS OF SUSTAINABLE DEVELOPMENT IN VIETNAM

LÊ ĐỨC QUANG (*)

Tóm tắt: Trước yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới, đòi hỏi cần có sự phối hợp hiệu quả giữa Nhà nước với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người dân nhằm bảo đảm tính pháp quyền, minh bạch, sự đồng thuận, công bằng và hiệu lực, hiệu quả. Bài viết nghiên cứu về thực trạng đổi mới quản trị địa phương ở Việt Nam thời gian qua, qua đó gợi mở một số giải pháp nhằm tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong giai đoạn mới.

Từ khóa: Đổi mới; phát triển bền vững; quản trị địa phương; Việt Nam.

Abstract: In response to the imperative of sustainable national development in the new era, there is a need for effective coordination among the State, social organizations, enterprises, and citizens to ensure the rule of law, transparency, consensus, equity, and efficiency. This article examines the current state of local governance reform in Vietnam in recent years and, on that basis, proposes several solutions to further enhance the effectiveness of local governance, thereby contributing to the promotion of sustainable socio-economic development in the new period.

Keywords: Reform; sustainable development; local governance; Vietnam.

Ngày nhận bài: 05/01/2026 Ngày biên tập: 03/3/2026 Ngày duyệt đăng: 19/3/2026

1. Khái quát về quản trị địa phương đáp ứng phát triển bền vững

Thuật ngữ “quản trị địa phương” (QTĐP) được hình thành trên nền tảng tư duy về “quản trị” xuất hiện từ thập niên 1960, gắn với xu hướng phân quyền và phi tập trung hóa đang diễn ra tại nhiều quốc gia. Tại Việt Nam, thuật ngữ “quản trị địa phương” được quan tâm nghiên cứu và vận dụng trong khoảng hơn một thập kỷ gần đây, trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước nhằm thích ứng với sự phát triển của kinh tế thị trường và tiến trình hội nhập quốc tế. Sự chuyển hướng sang mô hình QTĐP là tất yếu khách quan, phù hợp

với yêu cầu phát triển đất nước, xuất phát từ đòi hỏi ngày càng cao của người dân về hiệu quả quản lý công, cũng như sự gia tăng về mức độ đa dạng và biến động của các nhu cầu xã hội trong điều kiện toàn cầu hóa và dân chủ hóa ngày càng sâu rộng.

Quản trị địa phương là hoạt động của chính quyền địa phương (CQĐP) với sự phối hợp của các tổ chức ngoài Nhà nước và người dân trong việc hoạch định, tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật và huy động tối đa các nguồn lực để phát triển kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội của địa phương, hướng vào việc phát triển cá nhân và cộng đồng bền vững (Lê Thị Tươi, tr.34). Quản trị địa phương có 03 chủ thể cơ bản: chính quyền địa phương, tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư

(*) **ThS; Trường Đại học Thành Đông**

và người dân. Mỗi chủ thể có vai trò, vị trí và phương thức khác nhau trong phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển đổi số, để QTĐP phát triển bền vững phải gắn với những yêu cầu mới như nâng cao tính minh bạch và trách nhiệm giải trình; lấy người dân làm trung tâm; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường phối hợp đa ngành, đa lĩnh vực; sử dụng hiệu quả các nguồn lực xã hội. Đổi mới QTĐP nhằm cải tiến về mặt tổ chức và thay đổi về tư duy quản lý, phương thức điều hành và cách thức cung ứng dịch vụ công. Do đó, QTĐP có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển bền vững thông qua việc xây dựng môi trường đầu tư thuận lợi, quản lý tài nguyên hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội và giữ vững ổn định chính trị - xã hội.

Cụ thể, CQĐP có vai trò quan trọng trong việc định hướng, điều tiết và huy động sự tham gia của các chủ thể khác tham gia QTĐP đáp ứng phát triển bền vững; đồng thời, tạo cơ chế và điều kiện thuận lợi cho các chủ thể khác tham gia phản biện, giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện. Chính quyền địa phương tập trung vào các nhiệm vụ xây dựng môi trường đầu tư thuận lợi, quản lý tài nguyên hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội và giữ vững ổn định chính trị - xã hội; là chủ thể trực tiếp triển khai các chương trình phát triển, do đó QTĐP sẽ quyết định mức độ thành công của chiến lược phát triển bền vững. Đối với người dân và cộng đồng cư dân địa phương tham gia vào QTĐP vì mục tiêu phát triển bền vững thông qua việc phát huy tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm và nghĩa vụ công dân. Sự tham gia này được thể hiện qua việc chủ động đóng góp ý kiến trong quá trình xây dựng chính sách, quy hoạch phát triển địa phương, đồng thời tích cực thực hiện các hoạt động tự quản của cộng đồng nhằm bảo vệ môi trường, thúc đẩy phát triển bền vững và nâng cao chất lượng đời sống của người dân.

Đối với doanh nghiệp tham gia vào QTĐP theo hướng phát triển bền vững thông qua việc thực hiện trách nhiệm xã hội, góp phần vào sự phát triển chung của địa phương. Các doanh nghiệp huy động và sử dụng hiệu quả nguồn vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, vừa

bảo đảm lợi ích kinh tế của mình, vừa hài hòa với lợi ích của cộng đồng và người lao động, hướng tới sự tiến bộ xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái. Riêng các tổ chức xã hội tham gia QTĐP với vai trò là những tổ chức tự nguyện, đại diện cho quyền và lợi ích của hội viên và cộng đồng dân cư. Thông qua hoạt động giám sát và phản biện xã hội, các tổ chức này góp phần nâng cao chất lượng chính sách của CQĐP cũng như hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn. Các tổ chức xã hội tham gia huy động và khai thác tối đa các nguồn lực từ người dân và các tổ chức trong, ngoài nước phục vụ cho quá trình QTĐP.

2. Thực trạng quản trị địa phương đáp ứng phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay

Ở Việt Nam, sự tham gia của người dân góp phần nâng cao chất lượng hoạch định và thực thi chính sách công, củng cố niềm tin xã hội và tính minh bạch của CQĐP. Kết quả khảo sát Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI) giai đoạn 2020-2023 cho thấy có trên 70% người được hỏi đánh giá tích cực vai trò của việc tham gia ý kiến vào các vấn đề ở cơ sở, đặc biệt trong các lĩnh vực liên quan đến cung ứng dịch vụ công và minh bạch thông tin (Bộ Nội vụ, 2023). Trong bối cảnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, sự tham gia của người dân vào QTĐP phản ánh bản chất Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng được tăng cường, góp phần bảo đảm tính công khai, minh bạch trong hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương. Theo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong giai đoạn 2016-2021, hệ thống Mặt trận đã tổ chức hàng chục nghìn cuộc giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện chính sách tại cơ sở, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị của CQĐP (Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, 2016-2021).

Chính quyền địa phương đã từng bước chuyển đổi từ mô hình quản lý hành chính truyền thống sang mô hình quản trị mở, lấy người dân làm trung tâm, phát triển gắn với bền vững. Việc đẩy mạnh ứng dụng công

nghe thông tin và phát triển chính quyền số đã mở rộng các kênh tương tác giữa chính quyền và công dân. Theo Bộ Thông tin và Truyền thông (trước đây), đến năm 2023, hơn 80% địa phương trên cả nước đã cung cấp phần lớn dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia giám sát và phản hồi hoạt động quản lý nhà nước (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2023).

Trong bối cảnh đẩy mạnh phát triển kinh tế và hội nhập quốc tế, việc tăng cường tính pháp quyền và trách nhiệm của Nhà nước trong QTĐP phát triển bền vững là nền tảng quan trọng để xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nhận thức được vai trò này, Đảng và Nhà nước ta đã từng bước vận dụng các nguyên tắc của quản trị hiện đại nhằm định hướng quá trình chuyển đổi từ mô hình kinh tế kế hoạch hóa tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính ở cả Trung ương và địa phương để tăng trưởng nhanh với phát triển bền vững. Cụ thể, trong lĩnh vực lập pháp, hành pháp và tư pháp đã có nhiều chuyển biến đáng kể trong tổ chức và vận hành của hệ thống CQĐP. Các nội dung như xây dựng Nhà nước pháp quyền, nâng cao tính minh bạch, phòng, chống tham nhũng, mở rộng sự tham gia của người dân và tăng cường trách nhiệm giải trình đã từng bước được thể chế hóa và triển khai trong thực tiễn quản trị phát triển bền vững đất nước. Những cải cách này góp phần nâng cao mức độ tuân thủ pháp luật, củng cố kỷ cương hành chính và thúc đẩy sự đồng thuận xã hội.

Trên phương diện tổ chức và hoạt động, bộ máy CQĐP đã có sự điều chỉnh theo hướng tăng cường tính pháp quyền trong thực thi quyền lực nhà nước. Các nội dung cải cách thể chế, tinh gọn tổ chức bộ máy, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được triển khai đồng bộ hơn. Ví dụ, số lượng thủ tục hành chính được đơn giản hóa và cắt giảm chi phí tuân thủ cho người dân, doanh nghiệp đã tăng trên 30%, góp phần cải thiện môi trường quản lý và kinh doanh tại địa phương (Bộ Nội vụ, 2023). Luật

Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 đã cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 và các chủ trương của Đảng về đổi mới tổ chức và hoạt động của CQĐP; đã phân định rõ mô hình chính quyền đô thị và chính quyền nông thôn, xác lập các nguyên tắc phân quyền, phân cấp và ủy quyền, đồng thời tăng cường mức độ tự chủ và tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân (Quốc hội, 2025). Việc bảo đảm tính dân chủ, công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động quản lý, điều hành các dịch vụ công của CQĐP giữ vai trò then chốt trong việc nâng cao mức độ hài lòng của người dân và xã hội. Đây là nhiệm vụ trọng tâm của QTĐP theo hướng đáp ứng phát triển bền vững, góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, sử dụng hiệu quả quyền lực nhà nước và phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Để đánh giá mức độ hiệu quả của quản trị và hành chính công, Việt Nam đã triển khai nhiều công cụ đo lường, trong đó nổi bật là Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS). Chỉ số tập trung đo lường các nội dung trọng tâm như mức độ tham gia của người dân ở cơ sở, tính công khai và minh bạch thông tin, trách nhiệm giải trình, kiểm soát tham nhũng trong khu vực công, cải cách thủ tục hành chính, chất lượng cung ứng dịch vụ công, quản trị môi trường và phát triển chính quyền điện tử (Bộ Nội vụ, 2023). Mức độ hài lòng chung của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt trên 80% đã cho thấy những chuyển biến tích cực trong chất lượng quản trị và cung ứng dịch vụ công ở địa phương (Bộ Nội vụ, 2023). Các địa phương có điểm số cao về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình thường có mức độ hài lòng của người dân cao hơn, phản ánh mối quan hệ chặt chẽ giữa minh bạch hóa hoạt động công quyền và niềm tin xã hội.

Đặc biệt, mức độ đồng thuận xã hội và tinh thần tự nguyện, tự giác của người dân giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả QTĐP. Trong quá trình đổi mới và phát triển đất nước, Đảng ta luôn xác định việc củng cố

sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn xã hội là nhiệm vụ trọng tâm, nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và cộng đồng dân cư. Trong thực tiễn, tinh thần tự nguyện và tự giác của người dân được thể hiện thông qua việc tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và phát triển cộng đồng. Sự đồng thuận xã hội góp phần quan trọng trong việc phòng, chống quan liêu, tham nhũng và nâng cao hiệu quả thực thi công vụ. Khi người dân chủ động tham gia giám sát và phản biện xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật và lạm dụng quyền lực có xu hướng bị phát hiện và xử lý kịp thời, qua đó củng cố kỷ cương, kỷ luật hành chính và niềm tin xã hội.

Trong bối cảnh xã hội ngày càng đa dạng về lợi ích và nhu cầu, việc xây dựng và duy trì đồng thuận xã hội cũng đối mặt với nhiều thách thức. Sự chênh lệch về mức sống, tiếp cận thông tin và cơ hội phát triển giữa các nhóm dân cư có thể làm gia tăng nguy cơ xung đột lợi ích và suy giảm niềm tin. Do đó, CQĐP cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế đối thoại, tham vấn cộng đồng và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh, nhằm củng cố sự đồng thuận và phát huy vai trò chủ động của người dân trong QTĐP.

3. Giải pháp đổi mới quản trị địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững ở Việt Nam

Một là, nâng cao nhận thức của các chủ thể tham gia về quản trị địa phương theo hướng phát triển bền vững.

Theo hướng này, cần tiếp tục tăng cường nâng cao nhận thức của các chủ thể về vai trò và ý nghĩa của QTĐP trong tiến trình phát triển bền vững. Việc nâng cao nhận thức cần được triển khai một cách thường xuyên, có hệ thống và gắn với thực tiễn quản lý; thông qua các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, truyền thông chính sách và chia sẻ kinh nghiệm, cần từng bước hình thành tư duy quản trị phát triển bền vững trong toàn bộ hệ thống chính trị và xã hội. Trọng tâm là bảo đảm sự phối hợp hiệu quả giữa các chủ thể quản lý nhà nước và các bên liên quan theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, phù hợp với định hướng xây dựng đô thị thông minh; nâng cao chất lượng cung ứng

dịch vụ công, hướng tới sự thân thiện, tiện lợi và hài lòng của người dân; quản trị đời sống đô thị gắn với bảo đảm an sinh xã hội và tăng trưởng bền vững; thúc đẩy thực hiện các mục tiêu tăng trưởng xanh, sử dụng hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Hai là, tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật và đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền đô thị.

Đổi mới QTĐP cần gắn chặt với quá trình hoàn thiện thể chế về phát triển đô thị bền vững. Theo đó, cần tiếp tục rà soát, sửa đổi và ban hành các văn bản pháp luật theo hướng hài hòa giữa phát triển kinh tế, phát triển hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, quy hoạch, xây dựng ở địa phương với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền đô thị phù hợp với đặc điểm, quy mô và trình độ phát triển của từng loại hình đô thị. Đối với các đô thị lớn và khu vực trung tâm, cần đẩy mạnh phân cấp, phân quyền về tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính nhằm tăng tính chủ động trong giải quyết các vấn đề phát triển phức tạp; tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù đối với các đô thị trọng điểm. Đối với các đô thị di sản, cần xây dựng cơ chế quản lý riêng, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng và các bên liên quan nhằm bảo tồn bản sắc văn hóa, hạn chế tình trạng đô thị hóa thiếu kiểm soát và xung đột với các giá trị di sản.

Ba là, tiếp tục hoàn thiện cơ chế tham gia, giám sát và phản biện xã hội trong quản trị địa phương.

Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế pháp lý nhằm bảo đảm sự tham gia thực chất của người dân, cộng đồng, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong QTĐP theo hướng phát triển bền vững. Theo đó, cần quy định rõ ràng về thẩm quyền, trách nhiệm, phạm vi và nội dung công việc của các chủ thể tham gia. Các quy định về sự tham gia cần được cụ thể hóa về lĩnh vực, trình tự, hình thức và hiệu lực pháp lý trong cả luật khung và luật chuyên ngành. Đồng thời, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch và thuận lợi trong tiếp cận thông tin, đặc biệt trong lĩnh vực quy hoạch, xây dựng và phát triển đô thị.

Hoàn thiện hệ thống đánh giá mức độ hài lòng của người dân và các bên liên quan thông qua việc xây dựng các chỉ số chuyên biệt về quản trị địa phương và phát triển bền vững, coi đây là căn cứ quan trọng trong điều chỉnh chính sách và nâng cao trách nhiệm giải trình.

Bốn là, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và hạ tầng xanh, bền vững.

Phát triển kinh tế - xã hội đô thị theo hướng bền vững cần dựa trên việc khai thác hợp lý các lợi thế đặc thù của từng địa phương, đồng thời huy động hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài xã hội, đặc biệt là khu vực tư nhân. Chính quyền địa phương cần ưu tiên đầu tư các công trình có khả năng tạo hiệu ứng lan tỏa như không gian xanh, khu sinh hoạt cộng đồng; xây dựng quy hoạch và QTĐP với tầm nhìn dài hạn. Đặc biệt, cần phát triển hạ tầng xã hội theo hướng lấy con người làm trung tâm, ưu tiên các lĩnh vực giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe, văn hóa và tiện ích công cộng. Về hạ tầng kỹ thuật, cần đầu tư xây dựng hệ thống đồng bộ, hiện đại, thông minh và thích ứng với biến đổi khí hậu, đồng thời thúc đẩy mô hình quản lý hạ tầng thông minh. Bảo vệ môi trường cần được tích hợp trong mọi chiến lược phát triển đô thị thông qua việc khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, công trình xanh, năng lượng sạch và giảm phát thải khí nhà kính.

Năm là, đẩy mạnh hơn nữa ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị địa phương.

Chuyển đổi số là động lực quan trọng thúc đẩy quá trình xây dựng đô thị hiện đại, đáng sống và sáng tạo. Chính quyền địa phương cần xây dựng hệ sinh thái số nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và chất lượng cung ứng dịch vụ công. Việc hiện đại hóa chính quyền cần dựa trên sự tích hợp hài hòa giữa công nghệ, nguồn nhân lực và thể chế. Chính quyền điện tử và chính quyền số giữ vai trò trung tâm trong mô hình quản trị đô thị thông minh, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản lý. Các nền tảng trực tuyến cần được phát triển đồng bộ để người dân thuận lợi tiếp cận dịch vụ công, gửi phản ánh, kiến nghị và tham gia xây dựng chính sách. Qua đó, hình thành mô hình quản trị lấy người dân làm trung tâm, dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ hiện đại.

Sáu là, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức quản trị địa phương chuyên nghiệp, hiện đại.

Đội ngũ cán bộ, công chức là nhân tố quyết định đến chất lượng, hiệu quả trong QTĐP, Chính phủ cũng đã xác định năm 2026 là “năm nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở”. Do đó, cần xây dựng đội ngũ theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, có trình độ chuyên môn cao, kỹ năng thực thi công vụ tốt và bản lĩnh chính trị vững vàng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng năng lực quản trị, kỹ năng phối hợp với các chủ thể xã hội và khả năng ứng dụng công nghệ trong quản lý. Đồng thời, khuyến khích tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Hoàn thiện cơ chế đánh giá, sử dụng và đãi ngộ cán bộ dựa trên năng lực và kết quả công việc; xây dựng môi trường làm việc minh bạch, cạnh tranh lành mạnh và khuyến khích đổi mới sáng tạo.

Đổi mới QTĐP là yêu cầu tất yếu khách quan trong quá trình phát triển bền vững của Việt Nam hiện nay. Quản trị địa phương hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng, bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp về thể chế, tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và ứng dụng công nghệ. Trong đó, lấy người dân làm trung tâm và phát huy sự tham gia của xã hội là yếu tố then chốt; tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện mô hình QTĐP hiện đại sẽ góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững./.

Tài liệu tham khảo:

1. Lê Thị Tuyết, *Nâng cao hiệu quả quản trị địa phương để đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia tốt trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Tổ chức nhà nước số 01/2025, tr.34.

2. 5. 7. 8. Bộ Nội vụ, *Báo cáo đánh giá Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) năm 2023*.

3. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Báo cáo tổng kết công tác giám sát và phản biện xã hội giai đoạn 2016-2021*.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông, *Báo cáo chuyển đổi số quốc gia năm 2023*.

6. Quốc hội, *Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025*.